

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 274/2019/HNGĐ-ST
Ngày 22 – 11 – 2019
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi
Ông Hà Trọng Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân – *Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 882/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 916/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Diệp Hồng Đ – sinh năm: 1984 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Nhà không số, đường N, khóm S, phường C, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

*** Bị đơn:** Anh Lâm Ngọc Đ – sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Đường L, khóm M, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ nơi làm việc: Cây xăng dầu số 44, thuộc khóm B, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 16/10/2019, bản tự khai và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn chị Diệp Hồng Đ trình bày: Chị và anh Lâm Ngọc Đ kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 15/6/2006 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm. Chị và anh Đ đã ly thân khoảng 02 năm. Nay chị xác định không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống nên chị yêu cầu ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Có 02 người con chung tên Lâm Diệp Thanh T, sinh năm 2007 và Lâm Diệp Kỳ N sinh ngày 13/8/2011. Hiện nay, các con đang ở với chị

do chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ hiện không còn chung sống với chị và hai con chung, anh Đ đang ở nơi làm việc, thỉnh thoảng chỉ về thăm các con không chung sống và không thường xuyên chăm sóc con. Khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi hai người con. Không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị xác định không có nợ chung.

* Tại bản tự khai ngày 21/11/2019, anh Lâm Ngọc Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh Đ đồng ý ly hôn với chị Đ theo yêu cầu của chị Đ.

Về con chung: Các con chung Lâm Diệp Thanh T, sinh năm 2007 và Lâm Diệp Kỳ N sinh ngày 13/8/2011, hiện đang ở cùng anh Đ, khi ly hôn anh yêu cầu nuôi cả hai người con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận

Nợ chung: Không có.

Anh Đ yêu cầu tiến hành xét xử vắng mặt anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Diệp Hồng Đ và anh Lâm Ngọc Đ kết hôn có đăng ký kết hôn ngày 15/6/2006 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau đúng quy định của pháp luật. Chị Đ yêu cầu ly hôn với anh Đ. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với anh Lâm Ngọc Đ đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng triệu tập tham gia phiên hòa giải đến lần thứ hai nhưng anh Đ vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được. Tòa án đã tổng đạt trực tiếp quyết định xét xử cho anh Đ, nhưng anh Đ vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Đ là đúng quy định tại Điều 207 và khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Đ yêu cầu ly hôn với anh Đ với lý do vợ chồng có mâu thuẫn về kinh tế và bất đồng quan điểm, hai bên gia đình đã hòa giải hàn gắn nhưng anh chị vẫn không thể chung sống, anh chị đã ly thân khoảng 02 năm. Anh Đ không yêu cầu hàn gắn và cũng thống nhất ly hôn. Đây là sự thuận tình ly hôn của anh chị, nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị Đ về việc được ly hôn với anh Đ.

[4] Về con chung: Hai người con chung Lâm Diệp Thanh T, sinh ngày 19/5/2007 và Lâm Diệp Kỳ N sinh ngày 13/8/2011 cả chị Đào và anh Đ đều cho rằng đang trực tiếp nuôi con. Tại biên bản ghi nhận ý kiến các con chung vào ngày 24/10/2019 thể hiện cả hai người con đang trực tiếp ở cùng chị Đ, phù hợp với lời

trình bày của chị Đ về việc chị là người trực tiếp nuôi con, trong khi anh Đ đang sống ở nơi làm việc. Do đó có cơ sở thể hiện chị Đ là người đang trực tiếp nuôi các con, các con đều là con gái và có nguyện vọng sống cùng mẹ sau ly hôn nên yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung là phù hợp nên được chấp nhận. Chị Đ, anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Đ, anh Đ thống nhất vợ chồng chung sống không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình chị Đ phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí.

Về hôn nhân: Chị Diệp Hồng Đ được ly hôn với anh Lâm Ngọc Đ.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Lâm Diệp Thanh T, sinh năm 19/5/2007 và Lâm Diệp Kỳ N sinh ngày 13/8/2011 cho chị Diệp Hồng Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Anh Lâm Ngọc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) chị Diệp Hồng Đ phải nộp. Ngày 18/10/2019 chị Diệp Hồng Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0000926 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Diệp Hồng Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Ngọc Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- UBND phường H,
TP.C, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Thị Thu

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2019.
Tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Khởi
Ông Hà Trọng Tâm

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 882/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2019 về việc ly hôn, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Diệp Hồng Đào – sinh năm: 1984 (có mặt).

Địa chỉ thường trú: Ấp Hiệp Hải, xã Tân Thuận, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.
Chỗ ở: Nhà không số, đường Nguyễn Trãi, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

* *Bị đơn*: Anh Lâm Ngọc Đạt – sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Đường Lý Thái Tôn, khóm 1, phường 2, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ nơi làm việc: Cây xăng dầu số 44, thuộc khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

‘HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí

Biểu quyết 3/3

Về hôn nhân: Chị Diệp Hồng Đào được ly hôn với anh Lâm Ngọc Đạt.

Biểu quyết 3/3

Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Lâm Diệp Thanh Tuyền, sinh năm 2007 và Lâm Diệp Kỳ Nguyên sinh ngày 13/8/2011 cho chị Diệp Hồng Đào trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Anh Lâm Ngọc Đạt có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Biểu quyết 3/3

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Biểu quyết 3/3

Về nợ chung: Không có nợ chung. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Biểu quyết 3/3

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị Diệp Hồng Đào phải nộp. Ngày 18/10/2019 chị Diệp Hồng Đào đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000926 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Biểu quyết 3/3

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Diệp Hồng Đào có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lâm Ngọc Đạt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hà Trọng Tâm

Huỳnh Hoàng Khởi

Phan Thị Thu